(Thích Minh Châu dịch) - 217 - Mahā Kappina

Kinh NIKAYA Phân Loại theo Chủ Đề ((HT Thích Minh Châu dịch; Chơn Tín Toàn phân loại)

Kinh tạng Pali
(Pali Nikaya)
HT. THÍCH MINH CHÂU
Việt dịch
Ấn bản năm 1991
Phân loại theo chủ đề: CHƠN TÍN TOÀN NIKAYA PHÂN LOẠI - CHỦ ĐỀ 217

MAHĀ KAPPINA

Chịu trách nhiệm chính tả: TÂM MINH ANH

217

Ấn bản điện tử 2018

MỤC LỤC

DẪN NHẬP 2

1 Da bạc trắng, ốm yếu, mũi cao - Kinh Kappina – Tương II, 496 .....8 2 Kinh Thân Hữu – Tương II, 498 .....10 3 Đệ nhất Giáo giới các Tỷ-kheo - Kinh CÁC VỊ TỶ KHEO 4 - Tăng I, 52 12

MAHĀ KAPPINA 1

DẪN NHẬP

1. Lời giới thiệu Sau khi nhận thấy tính thực tế, gần gũi, dễ hiểu và trí tuệ tuyệt diệu trong những bài kinh của bộ ĐẠI TẠNG KINH VIỆT NAM do Hoà Thượng Thích Minh Châu dịch trực tiếp từ Kinh Tạng Pali, chúng tôi nhận thấy rằng những bộ kinh này là những thực tế tuyệt diệu trong cuộc sống và nếu những bài kinh này không được tiếp cận và áp dụng trong cộng đồng Phật tử thì thật là một thiệt thòi cho những người con của Phật. Ví như một người khi nếm được hương vị tuyệt vời của một chiếc bánh ngon, lòng nghĩ tới những người thân thương của mình và đem đến mời họ cùng ăn với mình, đó chính là tâm niệm của chúng tôi khi thực hiện công việc này. Chúng tôi với tấm lòng chân thành sâu sắc cầu mong cho mọi người cùng có thể tiếp cận được với Kinh Tạng Pali (kinh Nikaya) và tìm được chân đứng trong bộ kinh này. Vì vậy, nhằm giới thiệu bộ kinh Nikaya đến với cộng đồng Phật tử ở khắp nơi và nhằm giúp cho quý đạo hữu dễ dàng tiếp cận với kinh Nikaya nên trong phiên bản vi tính này chúng tôi đã mạo muội cẩn thận đánh

MAHĀ KAPPINA 2

dấu, tô màu những điểm căn bản và trọng tâm trong các bài kinh để quý đọc giả có thể nhanh chóng nắm hiểu được nội dung, ý nghĩa và những điểm quan trọng của bài kinh. Công việc này đã được chúng tôi thực hiện dựa trên sự thấy biết và kinh nghiệm

thực hành của bản thân, quý đạo hữu cố gắng đọc đi đọc lại và suy nghiệm kỹ từng lời kinh rồi đem áp dụng thực hành để có thể tự mình thành tựu Tuệ giác như Đức Phật đã chỉ dạy. 2. Lợi ích của việc nghiên cứu học hỏi bộ kinh này là gì? Đi thẳng vào lời dạy của Đức Phật, tiếp cận trực tiếp với những lời dạy nguyên chất của Đức Phật khi Ngài còn tại thế, tránh được sự truyền tải ý nghĩa giáo pháp có khi đúng, có khi lệch của các vị này vị kia, tránh được việc đến với đạo Phật nhưng nhìn nhận và hiểu biết đạo Phật thông qua lăng kính của người khác. Biết được với những sự kiện đã từng xảy ra trong thời kỳ Đức Phật còn tại thế như: hoàn cảnh xã hội thời đó, đời sống thực tế của Đức Phật và các cuộc thuyết giảng Chánh Pháp của Ngài. Trí tuệ được mở rộng, biết được đôi phần về trí tuệ thâm sâu vi diệu của Đức Phật qua các bài thuyết

giảng của Ngài và qua các cuộc cật vấn, chất vấn của ngoại đạo. Được làm quen với các Pháp học và Pháp hành mà Đức Phật đã trình bày dưới nhiều hình thức đa dạng khác nhau. Học hỏi được nhiều cách tu tập, nhiều phương diện tu tập, không bị hạn chế bó buộc trong một phương diện tu tập theo một trường phái nào. Có được một cái nhìn trực tiếp, trực diện đối với Chánh Pháp, giúp cho người tu tập không đi lệch ra ngoài Chánh Pháp, không làm uổng phí thời gian và công sức mà người tu tập đã bỏ ra để nghiên cứu tìm hiểu học hỏi và thực hành Phật Pháp, giúp cho nhiệt tình và ước nguyện của người tu học chân chánh được thành đạt, có kết quả tốt đẹp và lợi ích thiết thực ngay trong đời sống hiện tại. Có được đầy đủ những phương tiện để thực hiện Pháp học vàPháp hành, biết rõ những gì mình cần phải làm trên con đường đi đến sự chấm dứt khổ đau. Trong khi đọc, nghe, nghiên cứu, học hỏi các bản kinh thì tâm được an trú vào trong Chánh Tri Kiến, tham sân si được vắng mặt trong lúc ấy, tâm được an trú vào trong Chánh Pháp.

Ngay trong hiện tại gieo kết được những thiện duyên tốt lành đối với Chánh Pháp của Đức Phật, có thể thẳng tiến đến việc tu tập sự giải thoát sanh tử ngay trong kiếp hiện tại. Nhưng nếu ngay trong hiện tại không đạt được sự giải thoát thì những thiện duyên này sẽ giúp được cho các đời sau: khi được sanh ra, tâm luôn hướng về sự tìm cầu Chánh Pháp, yêu thích tìm kiếm những lời dạy nguyên gốc của Đức Phật, và đồng thời tâm cũng luôn hướng về sự không ưa thích đối với các tà Pháp, tránh xa các tà thuyết không chân chánh, không có cảm xúc cảm tình đối với các tà đạo, tránh được các con đường tu tập sai lệch làm uổng phí công sức và tâm nguyện của người tu tập mà vẫn không đạt được sự giải thoát khổ đau. Trong quá trình học hỏi nghiên cứu cẩn thận các bản kinh này thì Chánh Tri Kiến đi đến thành tựu đầy đủ, Giới Hạnh đi đến thành tựu đầy đủ, ba kiết sử Thân Kiến, Hoài Nghi, Giới Cấm Thủ được đoạn tận, chứng được Dự Lưu Quả, là bậc Dự Lưu, chỉ còn tái sanh tối đa là bảy lần giữa chư Thiên và loài người, không còn bị đọa vào trong các đường ác sanh như địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh. Khi thân hoại mạng chung nếu bị thất niệm, tâm không được tỉnh giác, thì khi tái sanh đời sau, lúc đầu

MAHĀ KAPPINA 5

không nhớ được đạo pháp, nhưng sau đó sẽ có những nhân duyên đưa đến giúp cho tâm trí từ từ nhớ lại và tiếp tục tu tập trong vòng tối đa bảy lần tái sanh là sẽ đi đến sự chứng đạt được tâm hoàn toàn tịch lặng thoát ly sanh tử, thoát ly đau khổ, thoát khỏi mọi ràng buộc, phiền não đối với năm thủ uẩn. 3. Lòng tri ân Chúng ta, những người đến với đạo thoát ly sanh tử của Đức Phật sau khi Ngài nhập diệt đã trên 2500 năm, nhưng may mắn quá lớn cho chúng ta đó là việc chúng ta vẫn còn được thấy, được gặp, được học hỏi và được hành trì theo những bản kinh nguyên chất truyền thống của Đức Phật. Xin hạnh phúc tri ân sự may mắn này của mình và xin chân thành vô lượng cung kính tri ân Hòa Thượng Thích Minh Châu, người đã bỏ nhiều thời gian, nhiều tâm huyết để làm cho Chánh Pháp được sáng tỏ đối với những người con của Đức Phật tại Việt Nam. Xin chân thành cung kính cúi đầu tri ân Hoà Thượng - vị ân sư của Phật tử Việt Nam.

Pháp quốc, ngày 05 tháng 07 năm 2014 Người trình bày - Chơn Tín Toàn

MAHĀ KAPPINA 6

MAHĀ KAPPINA 7

1 Da bạc trắng, ốm yếu, mũi cao - Kinh Kappina – Tương II, 496

Kappina – Tương II, 49

1) Trú ở Sàvatthi.

2) Rồi Tôn giả Mahà Kappina đi đến Thế Tôn.

3) Thế Tôn thấy Tôn giả Mahà Kappina từ đường xa đi đến.

4) Sau khi thấy, Thế Tôn liền gọi các Tỷ-kheo:

- Các Ông có thấy không, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ- kheo kia đi đến, da bạc trắng, ốm yếu, với cái mũi cao?

- Thưa có, bạch Thế Tôn.

5) - Tỷ-kheo ấy, này các Tỷ-kheo, có đại thần thông, có đại uy lực. Thật không dễ gì đạt được sự chứng đắc mà trước kia vị Tỷ-kheo ấy chưa chứng đắc. Vị ấy còn ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí, chứng ngộ, chứng đạt và an trú vô thượng cứu cánh Phạm hạnh, mà vì mục đích này, con các lương gia chơn chánh xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình.

MAHĀ KAPPINA 8

6) Thế Tôn thuyết như vậy, Thiện Thệ thuyết như vậy xong, bậc Đạo Sư lại nói thêm:

Sát-lỵ là tối thượng,
Giữa mọi loài chúng sanh,
Với những ai nương tựa,
Vào vấn đề giai cấp.

Bậc Minh Hạnh cụ túc,
Tối thượng giữa Trời, Người,
Ngày, mặt trời chói sáng,
Đêm, mặt trăng chói sáng,
Trong tấm áo chiến bào,
Sát-lỵ được chói sáng.
Trong Thiền định, Thiền tri,
Bà-là-môn chói sáng,
Nhưng suốt cả đêm ngày,
Phật chói sáng hào quang.
MAHĀ KAPPINA 9

2 Kinh Thân Hữu – Tương II, 498

Thân Hữu – Tương II, 498

1) Trú ở Sàvatthi.

2) Rồi hai Tỷ-kheo thân hữu, đệ tử của Tôn giả Mahà Kappina, đi đến Thế Tôn.

3) Thế Tôn thấy hai Tỷ-kheo ấy từ đàng xa đi đến.

4) Thấy vậy, Thế Tôn liền gọi các Tỷ-kheo:

- Các Ông có thấy không, này các Tỷ-kheo, hai Tỷ- kheo thân hữu ấy đang đi tới, cả hai là đệ tử của Tôn giả Mahà Kappina?

- Thưa có, bạch Thế Tôn.

5) - Hai Tỷ-kheo ấy có đại thần thông, có đại uy lực. Thật không dễ gì đạt được sự chứng đắc mà trước kia những Tỷ-kheo ấy chưa chứng đắc. Các vị ấy còn ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí, chứng ngộ, chứng đắc và an trú vô thượng cứu cánh Phạm hạnh, mà vì mục đích này, con các lương gia chơn chánh xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình.

MAHĀ KAPPINA 10

6) Thế Tôn thuyết giảng như vậy, Thiện Thệ nói như vậy xong, bậc Đạo Sư lại nói thêm:

Tỷ-kheo thân hữu này,
Lâu ngày cùng chung sống,
Chung sống trong diệu pháp,
Diệu pháp, Phật thuyết giảng.
Tôn giả Kappina
Khéo léo huấn luyện họ,
Trong Chánh pháp vi diệu,
Do bậc Thánh thuyết giảng,
Chiến thắng ma quân xong,

Thọ trì thân tối hậu.
MAHĀ KAPPINA 11

3 Đệ nhất Giáo giới các Tỷ-kheo - Kinh CÁC VỊ TỶ KHEO 4 - Tăng I, 52

CÁC VỊ TỶ KHEO 4 – Tăng I, 52

1. Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta, được nghe nhiều, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Ànanda.
2. Trong các vị... đầy đủ ức niệm, tối thắng là
Ànanda
3. Trong các vị... đầy đủ cử chỉ tốt đẹp, tối thắng là
Ànanda.
4. Trong các vị... đầy đủ sự kiên trì, tối thắng là
Ànanda.
1. 5.Trong các vị... thị giả, tối thắng là Ànanda.

5. Trong các vị... có đại hội chúng, tối thắng là Uruvela Kassapa. 6. Trong các vị... làm cho các gia-đình hoan hỷ, tối thắng là Kàludàyì.

MAHĀ KAPPINA 12

7. Trong các vị... không có bệnh hoạn, tối thắng là
Bakkula.
8. Trong các vị... nhớ đến các đời sống quá khứ, tối thắng là Sobhita.
9. Trong các vị... trì Luật, tối thắng là Upàli.
10.Trong các vị... giáo giới Tỷ-kheo-ni, tối thắng là
Nandaka.
11.Trong các vị... hộ trì các căn môn,... tối thắng là
Nanda.
12.Trong các vị... thiện xảo về hỏa giới,... tối thắng là Sàgata.
13.Trong các vị... giáo giới các Tỷ-kheo,... tối thắng là Màhakappina.
14.Trong các vị... năng khởi biện tài,... tối thắng là
Ràdha.
15.Trong các vị đệ tử Tỷ-kheo của Ta mang thô y, này các Tỷ-kheo, tối thắng là Moghràjà.
MAHĀ KAPPINA 13

MAHĀ KAPPINA 14

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.